TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH LIÊM** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2023/HS-ST
Ngày: 27 - 7 - 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Trần Văn Cảnh;

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Mạnh Điệp và ông Lưu Văn Ninh.

Thư ký phiên toà: ông Đặng Trần Kim Anh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: ông Từ Văn Tiền - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2023/QĐXXST-HS ngày 13/7/2023, đối với các bị cáo:

1. Phạm Văn T - sinh năm: 1987; nơi cư trú: thôn K T, xã L S, huyện T L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Đ và bà Nguyễn Thị M (đều đã chết); vợ, con: chưa có; tiền án: ngày 25/8/2021, TAND huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự (chấp hành xong bản án ngày 17/7/2022); tiền sự: không; đặc điểm nhân thân: ngày 05/5/2010, Chủ tịch UBND huyện Thanh Liêm ra Quyết định đưa người nghiện ma túy vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc, thời hạn 24 tháng (đã chấp hành xong). Ngày 22/11/2012, Công an huyện Thanh Liêm ra Quyết định xử phạt Cảnh cáo về hành vi Mua ma túy để sử dụng. Ngày 24/12/2013, Chủ tịch UBND huyện Thanh Liêm ra Quyết định đưa người nghiện ma túy vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc, thời hạn 24 tháng (đã chấp hành xong). Ngày 15/4/2016, Công an huyện Thanh Liêm ra Quyết định xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 13/10/2016, TAND huyện Thanh Liêm ra Quyết

định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 24 tháng (đã chấp hành xong). Ngày 15/6/2021, Công an xã Liêm Sơn, huyện Thanh Liêm ra Quyết định xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản". Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/3/2023 đến ngày 07/4/2023 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam, có mặt tại phiên tòa.

2. Đinh Xuân D - sinh năm 1986; nơi cư trú: Tổ dân phố B , thị trấn T T, huyện T L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Xuân C và bà Vũ Thị Đ; vợ: chưa có; con: có 01 con sinh năm 2020; tiền án: ngày 05/3/2021, TAND huyện Thanh Liêm xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự (chấp hành xong bản án ngày 14/8/2021), tiền sự: không; đặc điểm nhân thân: ngày 17/5/2006, Công an huyện Thanh Liêm ra Quyết định xử phạt Cảnh cáo về hành vi Trộm cắp vặt. Ngày 15/6/2009, Công an thành phố Phủ Lý ra Quyết định xử phạt 750.000 đồng về hành vi Không giao nộp vũ khí. Ngày 28/6/2011, Công an huyện Thanh Liêm ra Quyết định xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản". Ngày 13/12/2011, Chủ tịch UBND huyện Thanh Liêm ra Quyết định đưa người nghiện ma túy vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc, thời hạn 24 tháng (bỏ trốn không thi hành). Ngày 20/12/2011, Công an huyện Thanh Liêm ra Quyết định xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 04/7/2012, TAND thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt 33 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 18/5/2015, TAND huyện Thanh Liêm ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng (đã chấp hành xong). Ngày 12/4/2018, TAND huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xử phạt 06 tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản". Ngày 11/11/2020, Công an huyện Thanh Liêm ra Quyết định xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản". Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/6/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam, có mặt tại phiên tòa.

**** Bị hại:*** chị Hoàng Thị N - sinh năm 1987; nơi cư trú: thôn Q, xã L S, huyện T L, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

* ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*** anh Nguyễn Văn T1 - sinh năm 1986; nơi cư trú: thôn H M Y, xã L P, huyện T L, tỉnh Hà Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 25/02/2023, Phạm Văn T đến nhà Đinh Xuân D chơi, khoảng gần 19 giờ cùng ngày thì cả 2 cùng rủ nhau đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. D điều khiển xe mô tô BKS: 90H7 – 45.. chở T đi lòng

vòng trên các tuyến đường, đến hơn 19 giờ cùng ngày khi đi đến khu vực thôn Quán, xã Liêm Sơn, huyện Thanh Liêm thì cả 2 phát hiện thấy chiếc xe máy điện nhãn hiệu New 133M City Japan màu đỏ đen của chị Hoàng Thị N đang dựng ở cạnh đường, sát cổng nhà chị Hoàng Thị H (là chị gái chị N) quan sát xung quanh không có người, D dừng xe lại nhưng vẫn ngồi trên xe mô tô để cảnh giới còn T đi bộ đến gần chiếc xe máy điện, gạt chân chống xe rồi dắt xe quay lại chỗ D. Do không có chìa khóa để mở khóa điện nên T tiếp tục dắt xe, được khoảng 10m thì ngồi lên xe máy điện còn D điều khiển xe mô tô BKS: 90H7 – 45.. đi phía sau dùng chân đẩy xe máy điện của chị N đi đến cửa hàng thu mua phế liệu của anh Nguyễn Văn T1 ở thôn H M Y, xã L P, huyện T L, D đứng bên ngoài chờ còn T đi vào bên trong cửa hàng gặp, trao đổi và bán chiếc xe máy điện cho anh T1 với giá 750.000 đồng, số tiền này T và D cùng nhau tiêu sài cá nhân hết.

Ngày 29/3/2023, chị N đã trình báo Công an xã Liêm Sơn về việc bị mất trộm xe máy điện, Công an xã Liêm Sơn đã chuyển tố giác của chị N đến Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm để thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền. Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã áp dụng các biện pháp xác minh, triệu tập đấu tranh với Phạm Văn T; thu giữ 01 xe máy điện nhãn hiệu New 133M City Japan màu đỏ đen do anh Nguyễn Văn T1 tự nguyện giao nộp. Căn cứ vào các tài liệu điều tra, ngày 29/3/2023, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp, Quyết định tạm giữ và Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Phạm Văn T; ngày 16/6/2023 đã khởi tố bị can, ra Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Đinh Xuân D; tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Văn T, Đinh Xuân D nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì có liên quan.

Ngày 30/3/2023, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm có văn bản yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thanh Liêm xác định trị giá của xe máy điện nhãn hiệu New 133M City Japan đã thu giữ tại thời điểm ngày 25/02/2023. Tại bản kết luận định giá tài sản số 16/KL-HĐĐGTS ngày 04/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thanh Liêm kết luận: *Giá của 01 chiếc xe máy điện ghi nhãn hiệu New 133M City Japan màu đỏ đen đã qua sử dụng là 2.800.000 đồng*.

* *Về xử lý vật chứng:* đối với 01 xe máy điện nhãn hiệu New 133M City Japan là tài sản hợp pháp của chị Hoàng Thị N, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Liêm đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị N.

Tại bản Cáo trạng số 62/CT-VKS-SH ngày 03/7/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đã truy tố Phạm Văn T, Đinh Xuân D về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

**** Tại phiên tòa:***

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố các bị cáo Phạm Văn T, Đinh Xuân D phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự

- xử phạt Phạm Văn T từ 21 đến 24 tháng tù. Xử phạt Đinh Xuân D từ 21 đến 24 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

- Các bị cáo đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của những người này không trở ngại cho việc giải quyết vụ án; nên Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên toà cũng như tại Cơ quan điều tra, Phạm Văn T và Đinh Xuân D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của các bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với chính lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: với mục đích trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu sài cá nhân, khoảng hơn 19 giờ ngày 25/02/2023, Phạm Văn T và Đinh Xuân D đã cùng nhau trộm cắp 01 xe máy điện nhãn hiệu New 133M City Japan trị giá 2.800.000 đồng của chị Hoàng Thị N đang dựng ở cạnh đường, trước cổng nhà chị Hoàng Thị H - có địa

chỉ tại: thôn Q, xã L S, huyện T L, tỉnh Hà nam. Sau đó đã bán chiếc xe máy điện nêu trên tại cửa hàng thu mua phế liệu của anh Nguyễn Văn T1, rồi cả hai tiêu sài cá nhân hết số tiền này. Hành vi nêu trên của Phạm Văn T và Đinh Xuân D đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của Phạm Văn T và Đinh Xuân D là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó Hội đồng xét xử thấy cần ra bản án nghiêm khắc tương xứng hành vi phạm tội của các bị cáo. Đây là vụ án có tính chất đồng phạm, các bị cáo không có sự phân công, bàn bạc, cùng rủ nhau, cùng thực hiện hành vi phạm tội nên mang tính đồng phạm giản đơn, nên các bị cáo giữ vai trò ngang nhau.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy rằng:

Về nhân thân: các bị cáo đều có nhân thân rất xấu nên Hội đồng xét xử cũng xem xét đến yếu tố này khi lượng hình.

Về tình tiết tăng nặng: các bị cáo Phạm Văn T và Đinh Xuân D đều đã bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản", chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, nên các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "tái phạm", được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã "thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải", nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy: Phạm Văn T và Đinh Xuân D đã bị kết án, chưa được xóa án tích, mà lại tiếp tục phạm tội, điều này thể hiện sự coi thường pháp luật, không chịu cải tạo. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: xét thấy, các bị cáo đều là lao động tự do, không có nghề nghiệp; nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: bị hại chị Hoàng Thị N đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì; anh Nguyễn Văn T1 không yêu cầu các bị cáo phải trả lại số tiền đã dùng để mua xe máy điện nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về các vấn đề khác:

- Đối với chiếc xe mô tô BKS: 90H7 – 45.., sau khi sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản thì Đinh Xuân D đã bán chiếc xe cho một người không rõ lai lịch. Quá trình xác minh xác định chủ sở hữu của chiếc xe mô tô trên là Nguyễn Văn H có số chứng minh nhân dân là 168203349 trú tại thị trấn Q, huyện K B, tỉnh Hà Nam. Xác minh tại Công an thị trấn Quế, huyện Kim Bảng thì không xác định được người có thông tin trên, do vậy Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm không có căn cứ để thu hồi, xử lý.

- Đối với hành vi của anh Nguyễn Văn T1 là người mua xe máy điện: qua điều tra xác định, quá trình thỏa thuận mua bán, anh T1 không biết đây là tài sản do T và D trộm cắp được mà có; nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Liêm không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh T1 là đúng pháp luật.

[7] Về án phí: các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; các điều 136, 329, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố: các bị cáo Phạm Văn T, Đinh Xuân D phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 21 (hai mươi mốt) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 29/3/2023.

- Xử phạt bị cáo Đinh Xuân D 21 (hai mươi mốt) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 16/6/2023.

2. Án phí: các bị cáo Phạm Văn T, Đinh Xuân D mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo đối với bản án: các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

4. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Chi cục THADS huyện Thanh Liêm;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Liêm;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Cảnh